

Bản án số: 168/2020/HSST

Ngày: 15/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Diệp Anh và bà Đào Phương Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà Trương Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2020/HSST ngày 27/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H**, Giới tính: Nữ; Sinh năm : 1993; ĐKNKTT: Cụm 8 tổ 54 phường PT, quận TH, Hà Nội ; Nơi cư trú: Không nơi ở cố định ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn T - sinh năm : 1971 ; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bích T – sinh năm : 1972; Họ tên chồng: Phan Đức T (Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm, Thanh Hóa); Có 01 con sinh ngày 28/6/2019; **Tiền án tiền sự:** 01 tiền sự ngoài thời hiệu; 01 tiền án chưa xóa; Tiền sự: Ngày 08/12/2012, Công an phường Kim Liên xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền án: 01 tiền án chưa xóa; Ngày 22/8/2013, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2013 (AS: 344/HSST). Ra trại tháng 03/2018 – Án tích chưa xóa; Tạm giữ : 19/5/2020 - Tạm giam : 28/5/2020- Số giam : 2914V1/M2 Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/5/2020, đội CSĐT tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Chương Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Thị Thu H và Triệu Quốc T (sinh năm: 1991; trú tại: Số 25 ngách 139/56 TT, phường MĐ, HM, Hà Nội) đang đứng tại khu vực đầu ngõ 661 BĐ, phường CD, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự nguyện lấy từ phía hông bên trái của H giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông kích thước khoảng 4x6cm bên ngoài bọc băng dính màu đen bên trong chứa tinh thể màu trắng; H khai nhận là ma túy “đá”, mang đi để bán cho T. Tiếp tục kiểm tra Triệu Quốc T, tổ công tác phát hiện bên trong túi quần đùi đằng sau của T đang mặc có 1.800.000 đồng; T khai nhận số tiền trên dùng để mua ma túy của H. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, đưa H, T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Chương Dương để làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Thị Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng, có số sim: 0923437066 và thu giữ của Triệu Quốc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đã qua sử dụng, có số sim: 0981369691. Xét nghiệm Nguyễn Thị Thu H dương tính với chất ma túy

Tại Kết luận giám định số 3948/KLGD-PC09 ngày 26/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận tang vật thu giữ của Nguyễn Thị Thu Hương gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi ni lông bên ngoài bọc băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 4,910 gam (BL số: 35).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu H khai: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/5/2020, H đi xe ô tô ra khu vực cửa khẩu Phúc Tân để mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, H mua 05 gam ma túy “đá” của 01 người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 1.700.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H mang ma túy về dưới thuyền cuối ngõ 661 Bạch Đằng cất giấu để có ai hỏi thì bán. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/5/2020, khi H đang ở dưới thuyền thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0981369691 của Triệu Quốc T đến số thuê bao 0923437066 của H hỏi mua ma túy “đá”. Sau đó, H đồng ý bán 05 gam ma túy “đá” cho T với giá 1.800.000 đồng và hẹn nhau giao dịch tại khu vực đầu ngõ 661 Bạch Đằng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/5/2020, khi H ra đến ngõ 661 Bạch Đằng để bán ma túy cho T nhưng chưa bán được thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Chiếc điện thoại di động Realme màu xanh là tài sản cá nhân của H, sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Triệu Quốc T.

Triệu Quốc T khai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/5/2020, do nhu cầu muốn sử dụng ma túy đá nên đã gọi điện cho H hỏi mua 5 gam ma túy “đá” với giá

1.800.000 đồng và hẹn giao dịch ở đầu ngõ 661 Bạch Đằng. Khoảng 01 giờ 00 phút cùng ngày, T đến điểm hẹn, gặp H nhưng chưa mua được ma túy thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Số tiền 1.800.000 đồng, T khai là tiền mang đi để mua ma túy của H như thỏa thuận. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím là tài sản cá nhân của T, sử dụng để liên lạc mua ma túy với Nguyễn Thị Thu H.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list đối với 02 số điện thoại thu giữ của H là 0923437066 và số điện thoại 0981369691 của T, kết quả xác minh thời gian các cuộc gọi phù hợp với lời khai của T và H.

Đối với người bán ma túy cho H, do H khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại nên Cơ quan điều tra không có điều kiện để xác minh làm rõ để xử lý. Đối với Triệu Quốc T là người hỏi mua ma túy của H nhưng chưa mua được nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 161/CT/VKS-HS ngày 25 tháng 08 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm – Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Thị Thu H như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo H mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù giam. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo và 02 sim điện thoại. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đã qua sử dụng là điện thoại thu giữ của H và T dùng vào việc mua bán ma túy; Tịch thu sung công 1.800.000 đồng tiền T mang đi để mua ma túy của H như thỏa thuận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/5/2020, Nguyễn Thị Thu H đang mang 4,910 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm bán trái phép cho Triệu Quốc T nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật tại khu vực đầu ngõ 661 BĐ, phường CD, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự do đó phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân bị cáo: Ngày 22/8/2013, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2013 (AS: 344/HSST). Ra trại tháng 03/2018, Án tích chưa xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình nay lại tái phạm. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo xét thấy nên giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong 01 túi ni lông kích thước 4x6cm bên ngoài bọc băng dính màu đen bên trong chứa 4,910 gam ma túy Methamphetamine (PC 09 trích mẫu 0,090 gam, còn lại 4,82 gam) đã niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị Thu H, giám định viên Lê Khắc Nam.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng, có số sim: 0923437066; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đã qua sử dụng có số sim: 0981369691 của bị cáo H và T do dùng vào việc phạm tội, không rõ chất lượng; Tịch thu sung công 1.800.000 đồng tiền T mang đi để mua ma túy của H như thỏa thuận .

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Thu H** phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Thu H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” . Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị Thu H và giám định viên Lê Khắc Nam bên trong có 01 túi ni lông kích thước 4x6cm bên ngoài bọc băng dính màu đen bên trong chứa 4,910 gam ma túy Methamphetamine (PC 09 trích mẫu 0,090 gam, còn lại 4,82 gam);

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đã cũ đã qua sử dụng đều không rõ chất lượng hiện trạng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000 đồng thu giữ của T theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/9/2020 của Kho bạc Nhà nước quận Hoàn Kiếm.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an Quận Hoàn Kiếm và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Thi hành án Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hồng Hạnh

	<u>HỘI ĐỒNG XÉT XỬ</u>	
HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA